

RX-Thuốc bán theo đơn của Thầy thuốc.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ

CEREPONE Dry Syrup

Bột pha hỗn dịch uống Cefprozil 125mg/2,5gr

THÀNH PHẦN: Mỗi 2,5g bột pha hỗn dịch uống có chứa:

Hoạt chất: Cefprozil.....125,0 mg

Tá dược: Purified Sucrose, Aspartame, Hydrate Silicon Dioxide, Crospovidone, Sodium Chloride, Anhydrous Citric Acid, Sodium benzoate, Xanthan gum, Carboxymethylcellulose Sodium, Orange micron, Flavor Strawberry Micron, Apple Micron

MÔ TẢ: Bột pha hỗn dịch uống. Thuốc đựng trong túi nhôm, bên trong có chứa chất bột màu trắng tới vàng nhạt.

CÁC ĐẶC TÍNH ĐƯỢC LỰC HỌC:

Cefprozil là một kháng sinh cephalosporin uống, bán tổng hợp, thế hệ 2, có tác dụng diệt vi khuẩn đang phát triển và phân chia bằng cách ức chế tổng hợp thành tế bào vi khuẩn. Cefprozil có tác dụng in vitro đối với cầu khuẩn G (+) tương tự cephalotin, nhưng có tác dụng mạnh hơn đối với các vi khuẩn G (-), đặc biệt với Haemophilus influenzae và Moraxella catarrhalis sinh ra beta-lactamase.

Cefprozil không có tác dụng với Pseudomonas và Enterococcus.

CÁC ĐẶC TÍNH ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:

Sau khi uống Cefprozil, thuốc được hấp thu nhanh tại đường tiêu hóa, khoảng 95% liều dùng được hấp thu. Nồng độ đỉnh của thuốc trong huyết tương sau khi uống liều 250mg, 500mg hay 1g là vào khoảng 6,1; 10,5 và 18,3 mcg/ml đạt được sau khoảng 1,5 giờ dùng thuốc. Thời ăn không làm ảnh hưởng đến khả năng hấp thu của thuốc, khả năng liên kết với protein huyết tương là 36%.

Thời gian bán thải trung bình của thuốc trong huyết tương trên đối tượng khỏe mạnh là 1,3 giờ, với người suy giảm chức năng thận, thời gian bán thải của thuốc có thể lên đến 5,2 giờ tùy thuộc vào mức độ suy thận. Thuốc có thể loại được ra khỏi cơ thể bằng quá trình thẩm tách máu. Thuốc được bài tiết chủ yếu qua thận.

CHỈ ĐỊNH:

Cefprozil được chỉ định để điều trị các nhiễm khuẩn do các vi khuẩn nhạy cảm: Viêm họng, viêm amidan, viêm tai giữa, viêm xoang, viêm phổi thứ phát và viêm phổi cấp mạn tính, viêm da và cấu trúc da.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

* Người lớn và trẻ em trên 13 tuổi:

- Viêm họng/ viêm amidan: 500mg cho mỗi 24 giờ, dùng trong 10 ngày
- Viêm xoang: 250mg mỗi 12 giờ, trong trường hợp nặng có thể tăng liều lên 500mg mỗi 12 giờ, dùng trong 10 ngày.
- Viêm phổi thứ phát cấp tính và giai đoạn cấp tính của viêm phổi mãn: 500mg mỗi 12 giờ. Dùng trong 10 ngày.
- Viêm da và cấu trúc da: Liều dùng là 250mg mỗi 12 giờ hay 500mg mỗi 24 giờ hoặc 500mg mỗi 12 giờ. Dùng trong 10 ngày.

* Liệu trên bệnh nhân suy thận:

Độ thanh thải Creatinin (mL/phút)	Liều dùng (mg)	Khoảng cách liều
30 - 120	Như liều chuẩn	Như liều chuẩn
0 - 29*	50% liều chuẩn	Như liều chuẩn

* Cefprozil có thể được loại bỏ bằng thẩm tách máu, do đó nên sử dụng thuốc này sau khi đã thẩm tách máu xong

* Trẻ em (2 tuổi tới 12 tuổi):

- Viêm họng/ viêm amidan: 7,5mg/kg cân nặng mỗi 12 giờ.
- Nhiễm trùng da và cấu trúc da: 20mg/kg mỗi 24 giờ. Dùng trong 10 ngày.

* Trẻ em (6 tháng tới 2 tuổi):

- Viêm tai giữa: 15mg/kg mỗi 12 giờ. Dùng trong 10 ngày
- Viêm xoang cấp tính: 7,5mg/kg mỗi 12 giờ. Nếu nặng có thể tăng liều lên 15mg/kg mỗi 12 giờ. Dùng trong 10 ngày

* Cách pha: Pha 1 gói (2,5g) vào 5mL nước sôi để nguội, khuấy tan rồi sử dụng

CHÓNG CHỈ ĐỊNH:

Không dùng cho những bệnh nhân dị ứng nhóm kháng sinh cephalosporin.

THẬN TRỌNG:

Bệnh nhân có tiền sử mẫn cảm với Cefprozil hay các kháng sinh khác thuộc nhóm Cephalosporin.

Bệnh nhân được biết mẫn cảm với penicillin.

Bệnh nhân hay gia đình bệnh nhân có tiền sử dị ứng như: hen phế quản, phát ban và nổi mề đay.

Bệnh nhân suy thận nặng.

Người già, bệnh nhân thiếu dinh dưỡng

Sử dụng Cefprozil dài ngày có thể gây phát triển quá mức ở các vi khuẩn không nhạy cảm. Nếu có tái nhiễm trong quá trình điều trị, cần có cách xử trí thích hợp.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

* Sử dụng cho phụ nữ có thai: Chưa có nghiên cứu có độ tin cậy về ảnh hưởng của thuốc đối với phụ nữ có thai. Vì thế, chỉ nên sử dụng thuốc này cho phụ nữ có thai khi thực sự cần thiết.

* Sử dụng trong thời gian cho con bú: Cefprozil có bài tiết qua sữa mẹ. Người mẹ nên ngừng cho con bú trong thời kỳ dùng thuốc, hoặc ngừng dùng thuốc.

PHẢN ỨNG PHỤ:

- Dạ dày - ruột: Tiêu chảy, nôn, buồn nôn, đau bụng.

- Da: Phát ban, mề đay.

- Thần kinh trung ương: Chóng mặt, kích thích, đau đầu, lo lắng, mất ngủ, buồn phiền, và ngủ lơ mơ.

- Máu: Làm giảm lượng leucocyte, bạch cầu ura eosin.

- Thận: Tăng creatinine huyết.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Không có thông báo độc tính xảy ra khi dùng đồng thời các thuốc kháng sinh aminoglycosid với các kháng sinh cephalosporin.

Probenecid làm tăng nồng độ Cefprozil.

TÍNH TƯỞNG KÝ: Chưa thấy có.

QUÁ LIỀU:

Dùng với liều 5000mg/kg cân nặng của Cefprozil không gây tử vong hay các dấu hiệu độc tính nào trên động vật thí nghiệm. Liều đơn 3000mg/kg cân nặng có thể gây tiêu chảy, chán ăn.

Cefprozil được bài tiết đầu tiên qua thận. Vì thế trong trường hợp quá liều, đặc biệt trên bệnh nhân suy giảm chức năng thận, việc thẩm tách máu sẽ giúp loại bỏ thuốc ra khỏi cơ thể.

TRÌNH BÀY: Hộp 30 túi x 2.5 gr.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô mát và tránh ánh sáng. Để thuốc xa tầm với của trẻ em.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: USP32

SỐ ĐĂNG KÝ: VN-15742-12

Sản xuất bởi: **KOLMAR KOREA**

618-3, Shinjeong-Ri, Jeonui-Myun, Yeongi-Gun, Chung-Nam. KOREA